



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/THT/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **HỘ KINH DOANH ĐÀO ĐÌNH HUÂN**

Địa chỉ: Thôn 5, xã Thuần Hưng, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0989901444

Fax:

E-mail: huan195195@gmail.com

Mã số hộ kinh doanh: 05F8007704 do UBND huyện Khoái Châu cấp lần đầu ngày 03/11/2020.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện 02/2021/NNPTNT-KC Ngày Cấp: 13/04/2021 Nơi cấp:

Ủy ban nhân dân Huyện Khoái Châu.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **TINH BỘT NGHỆ MẬT ONG**

2. Thành phần: Tinh bột nghệ và Mật ong nguyên chất

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 1 năm kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Khối lượng tịnh: 30g/lọ; 70g/lọ; 120g/lọ; 150g/lọ; 250g/lọ; 300g/lọ; 350g/lọ.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trực tiếp trong lọ thủy tinh trong suốt, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở sản xuất: **HỘ KINH DOANH ĐÀO ĐÌNH HUÂN**

- Địa chỉ: Thôn 5, xã Thuần Hưng, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- **Quyết định 46/2007/QĐ-BYT** Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- **QCVN 8-2:2011/BYT** về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Đỗ Đình Huân

MẪU NHÃN DỰ KIẾN SẢN PHẨM



TINH BỘT NGHỆ MẬT ONG



KLT:

Cách dùng:

Uống ngày 2 lần, mỗi lần 5-10 viên trước bữa ăn 30 phút.

Bảo quản:

Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Lưu ý:

Không dùng cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai.

Phân phối: Hộ kinh doanh Đào Đình Huân

SX: Thuận Hưng – Khoái Châu – Hưng Yên.

VP: 234 Phạm Văn Đồng – P. Cổ Nhuế 1
Q. Bắc Từ Liêm – Tp. Hà Nội.

NSX:

HSD: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.



TINH BỘT NGHỆ MẬT ONG



KLT:

Thành phần:

Tinh bột nghệ và mật ong nguyên chất.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: HN210500099-1

Trang/ Page No: 1/2

- Tên khách hàng/ Client's Name** : HỌ KINH DOANH ĐÀO ĐÌNH HUÂN
- Địa chỉ/ Client's Address** : Thôn 5, xã Thuận Hưng, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên
- Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received** : 10/05/2021
- Ngày phân tích mẫu/ Date of Performance of Test** : 10/05/2021
- Ngày trả kết quả/ Date of Issue** : 17/05/2021
- Thông tin mẫu/ Name of Sample** : TINH BỘT NGHỆ MẬT ONG
- Mô tả mẫu/ Sample Description** : Mẫu chứa trong bao bì kín
- Ghi chú/ Note** :
- Bảng kết quả/ Results Table** :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Trạng thái / Characteristic	Dạng viên	-	-	TS-KT-HCB-164:2020
2	Màu sắc / Colour	Sản phẩm có màu vàng	-	-	TS-KT-HCB-164:2020
3	Mùi, vị / Odor, Taste	Mùi, vị đặc trưng của sản phẩm. Không có mùi, vị lạ	-	-	TS-KT-HCB-164:2020
4	Độ ẩm (*) / Moisture (*)	5.38	%	-	TS-KT-HCB-005:2018
5	Đạm tổng (*) / Total protein (*)	Không phát hiện/ Not Detected	%	0.1	TS-KT-HCB-001:2018
6	Carbohydrate (*) / Carbohydrate (*)	93.8	%	-	TS-KT-HCB-004:2020
7	Năng lượng / Calories	377	kcal/100g	-	Calculate (included testing fat, carbohydrate, protein, food composition)
8	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))
9	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	1.2 x 10 ⁴	CFU/g	10	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
10	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
11	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)



TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liên kế shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: HN210500099-1


Trang/ Page No: 2/2

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
12	Pseudomonas aeruginosa (*) / Pseudomonas aeruginosa (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	Ref. TCVN 8881:2011 (ISO 16266:2010)
13	Salmonella spp. (*) / Salmonella spp. (*)	Không phát hiện/ Not Detected	/25g	-	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)

Chú thích/ Remarks:

- (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
- 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



NGUYỄN MINH NHỰT



TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liên kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL/ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04